

Bản án số: 60/2017/ HSST

Ngày: 22/6/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tráng A Lứ - Bà Nguyễn Thị Tam.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Đỗ Xuân Vinh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2017, tại nhà văn hóa bản Bó Nhàng 2, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 57/2017/HSST ngày 10 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Tính Thị A; sinh năm 1963; dân tộc: Mông; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không. Trú tại: Bản CL, xã LK, huyện VH, tỉnh Sơn La; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông Tính A B và bà Sông Thị S (đều đã chết); Bị cáo có chồng là Giàng A C 54 tuổi và 5 con; con lớn nhất 35, con nhỏ nhất 17 tuổi; Tiền án, Tiền sự: Không có; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 27/02/2017 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên toà.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, anh Sông A P.

Địa chỉ: Bản CC, xã LK, huyện VH, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt tại phiên toà).

* Người phiên dịch cho bị cáo Tính Thị A, anh Tráng A P.

Địa chỉ: Bản HT, xã VH, huyện VH, tỉnh Sơn La.

NHẬN THẤY

Bị cáo Tính Thị A bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút, ngày 27/02/2017, tổ công tác Công an huyện Vân Hồ làm nhiệm vụ tại đường quốc lộ 6, thuộc bản Co Chàm, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Tênh Thị A và Sông A P đang có hành vi mua và bán trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng vụ án của Sông A P gồm 01 gói giấy bạc, tiếp là lớp nilon màu đen, bên trong đựng 06 viên nén màu hồng, bề mặt mỗi viên đều có dập nổi ký hiệu WY, nghi là Hồng phiến (ma túy tổng hợp). Cân tịnh được 0,58 gam rút 0,30 gam làm mẫu trưng cầu giám định chất ma túy, còn lại 0,28 gam (đã được niêm phong). Tênh Thị A và Sông A P đều khai nhận số hồng phiến đó A vừa bán cho P với giá 300.000 đồng, nhưng P chưa có tiền, A đồng ý cho P nợ trả sau. Tạm giữ của Tênh Thị A 01 xe máy Honda Dream, BKS 26B1 - 01990, 01 điện thoại di động kèm 02 sim đã qua sử dụng; tạm giữ của Sông A P 01 chiếc xe máy Honda Blade không có biển kiểm soát, số máy 0166656, số khung 103524, 01 điện thoại di động kèm 02 sim.

Tại Bản kết luận giám định số 293/KLMT ngày 01/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; Kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu “M” là chất ma túy; loại chất Methamphetamine; Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,30 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 0,58 gam; Loại chất Methamphetamine”.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang và tại cơ quan điều tra, Tênh Thị A và Sông A P khai nhận: Do đều nghiện chất ma túy, khoảng 18 giờ ngày 26/02/2017, Tênh Thị A gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ tại ngã 3 bản Bó Nhàng 2, xã Vân Hồ và hỏi mua được 06 viên hồng phiến được gói bằng lớp giấy bạc và nilon màu đen với giá 300.000 đồng. Mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời, đến khoảng 14 giờ ngày 27/02/2017, Sông A P gọi điện hỏi mua của Tênh Thị A 06 viên hồng phiến và hứa hẹn khi nào có tiền sẽ trả A 300.000 đồng. A đồng ý và hẹn với P giao dịch mua bán ma túy tại quốc lộ 6, thuộc dốc bản Co Chàm, xã Lóng Luông. A mượn xe máy BKS 26B1 - 019.90 của con trai là Giàng A D cầm theo ma túy đến điểm hẹn. Đến dốc thuộc bản Co Chàm, A gặp và đưa gói ma túy đã thỏa thuận bán cho P thì bị tổ công tác Công an huyện Vân Hồ làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 9/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Tênh Thị A về tội; Tội mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tênh Thị A phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đề nghị xử phạt bị cáo Tênh Thị A từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Tênh Thị A được quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đề nghị áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu huỷ, 01 phong bì đã được niêm phong bên trong đựng 0,28 gam Methamphetamine và vỏ gói niêm phong ban đầu (đã được niêm phong). Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước, 01 chiếc điện thoại của bị cáo Tênh Thị A, 01 chiếc điện thoại của Sòng A P là phương tiện liên lạc dùng vào việc phạm tội.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Tênh Thị A về tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 và quan điểm luận tội tại phiên tòa đối với bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Tênh Thị A nhất trí với Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt thấp nhất trong khung hình phạt đề nghị của Viện Kiểm sát đối với bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

XÉT THẤY

Ngày 27/02/2017, Tênh Thị A, trú tại: Bản CL, xã LK, huyện VH, tỉnh Sơn La. Đã bán trái phép chất ma túy cho Sòng A P, trú tại; Bản CC, xã LK, huyện VH, tỉnh Sơn La 6 viên Methaphetamin có trọng lượng 0,58 gam trị giá là 300.000đ. Mục đích mua lại ma túy để bán kiếm lời thu lợi bất chính (Chưa kịp thu tiền) thì bị phát hiện và bắt quả tang. Trên cơ sở đó có đủ điều kiện, căn cứ kết luận bị cáo Tênh Thị A phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy vi phạm khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Như Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La tại phiên tòa là có căn cứ đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định: “ Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Xét hành vi phạm tội mua bán trái trái phép chất ma túy của bị cáo Tênh Thị A với số lượng, giá trị không lớn mục đích mua lại kiếm lời thu lợi bất chính. Xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội nhất là tội phạm về ma túy. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo mua,

bán 0,58 gam Methaphetamin cần vận dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xét nhân thân bị cáo Tênh Thị A phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999. Nhân thân bị cáo là phụ nữ dân tộc thiểu số trình độ văn hóa, dân trí hiểu biết pháp luật còn hạn chế là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999. Xét quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân và ý kiến đề nghị của bị cáo xem xét giảm nhẹ là có căn cứ đúng pháp luật. Bị cáo Tênh Thị A phạm tội nghiêm trọng nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục phòng ngừa chung nhất là công tác phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Bị cáo Tênh Thị A đang bị tạm giam Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, vận dụng khoản 1,3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Tênh Thị A còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Nay Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tài sản, không có thu nhập không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với hành vi tàng trữ ma túy 0,58 gam Methamphetamine của Sông A P chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Hồ đã Quyết định xử lý hành chính và đề nghị UBND xã LK, huyện VH áp dụng biện pháp giáo dục tại xã là có căn cứ đúng pháp luật.

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông bán ma túy cho Tênh Thị A, bị cáo không biết tên và địa chỉ, cơ quan điều tra đã điều tra xác minh không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

Về vật chứng vụ án: Số ma túy của bị cáo là hàng quốc cấm, Nhà nước cấm lưu hành, 02 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Sông A P là phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước, vận dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe máy Honda Dream, BKS 26B1 - 019.90 do Tênh Thị A mượn của con trai là Giàng A D dùng vào việc phạm tội và 01 chiếc xe máy Honda Blade không có biển kiểm soát, số máy 0166656, số khung 103524 do Sông A P mượn của ông Sông A D dùng vào việc phạm tội. Anh Giàng A D và

ông Sòng A D đều không biết và không liên quan đến tội phạm. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VH đã trao trả hai chiếc xe cho anh Giàng A D và ông Sòng A D là có căn cứ đúng pháp luật, cần chấp nhận.

Bị cáo Tênh Thị A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung của Nhà nước vận dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Tênh Thị A phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999:

Xử phạt: Bị cáo Tênh Thị A 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. “ Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 27/02/2017”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Tênh Thị A được quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng các điểm a, điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì bên trong đựng 0,28 gam Methamphetamine và vỏ gói niêm phong ban đầu (Đã được niêm phong).

Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo Tênh Thị A 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA 206 vỏ màu đen và 02 sim điện thoại số 01298169697 và 0196 73926. Của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Sòng A P 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA 225 vỏ màu đen và 02 sim điện thoại số 01549042347 và 01298156227 là phương tiện liên lạc dùng vào việc phạm tội.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tênh Thị A phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo Tênh Thị A biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Sòng A P được biết có quyền kháng cáo trong

hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình đã được tuyên./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Toà án Tỉnh;
- Viện kiểm sát (2 bản);
- Sở tư pháp;
- Trại giam;
- CA huyện;
- THADS;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ .

Đỗ Tuấn Long